

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,698.90 -1.17%	255.87 -0.24%	119.99 +0.74%	48,704.01 +1.34%	50,148.82 -0.90%	24,130.14 -0.13%



Nhận định thị trường và chiến lược

“Tiếp diễn đà giảm”
Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/12, VN-Index giảm -20.08 điểm (-1.17%) xuống mức 1,698.90 điểm với 104 mã tăng, 192 mã giảm và 75 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 16,244 tỷ đồng, tương ứng giảm -18.38% so với phiên trước.

Thị trường tiếp tục chịu áp lực lớn từ phe bán chủ động. Sắc đỏ lan rộng trên nhiều nhóm ngành, tiêu biểu là Ngân hàng (-0.90%), Dịch vụ tài chính (-1.8%) và Bất động sản (-1.48%). Ở nhóm ngành vốn hóa vừa và nhỏ, Hàng tiêu dùng không thiết yếu (-2.37%) giảm mạnh. Các cổ phiếu đáng chú ý là: BMP tăng trần, KBC (+2.26%), PET giảm sàn, VPL (-5.01%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-1.17%), HNX-Index (-0.24%), UPCOM-Index (+0.74%), VN30 (-1.17%), VNMIID (-0.08%), VNSML (-0.38%), VNDIAMOND (-0.48%), VNFINLEAD (-1.09%), VNCOND (-0.49%), VNCONS (-0.98%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: SAB (+0.24 điểm), LPB (+0.22 điểm), BMP (+0.20 điểm). Ngược lại, VIC (-4.63 điểm), VHM (-2.13 điểm), VPL (-1.89 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng -488.52 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: VIC (-190.47 tỷ), STB (-158.26 tỷ), VHM (-105.54 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: FPT (+240.33 tỷ), MBB (+71.45 tỷ), VIX (+51.53 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
VN-Index tiếp tục đã giảm đi kèm khối lượng thấp, tập trung chính ở cổ phiếu họ Vingroup. Thị trường đã xác nhận kết thúc nhịp hồi phục trên biểu đồ ngày, nhà đầu tư quan sát biên độ giá của cây nến trên biểu đồ tuần đang bao trùm nền tăng trước đó báo hiệu tuần giảm điểm tiếp theo. Mốc hỗ trợ phản ứng giá gần nhất trên biểu đồ ngày tại Fibo 50% tương đương MA20 ngày tại vùng 1685 điểm.

Xu hướng ngắn hạn: Thị trường đang trong pha điều chỉnh ngắn hạn của nhịp hồi phục vừa qua. Xu hướng cập đường trung bình giao cắt MA10/20 đang suy yếu trên biểu đồ H1 với tần suất cung xuất hiện nhiều hơn cho thấy thị trường sẽ tiếp tục giảm điểm ở phiên tới. Hiện tại, mốc hỗ trợ gần nhất của VN-Index tại Fibo 50% tương đương vùng 1685 điểm, đây cũng là vùng xuất hiện khối lượng giao dịch lớn trong thời gian qua. Nếu cắt xuống vùng này, thị trường có thể tiếp tục đi tìm vùng điểm số mới tại 1630 điểm tương đương Fibo 23.6%.

Dòng tiền đã thoát ra và lực bán đang lan tỏa ở các nhóm ngành. Nhà đầu tư ưu tiên quan sát hành động giá và chờ nhịp cân bằng của thị trường.

Xu hướng đi ngang kết thúc nếu cây nến ngày thủng mốc hỗ trợ 1598 điểm.

Xu hướng trung hạn: VN-Index đang có xu hướng hình thành mô hình 2 đỉnh với cấu trúc đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước trên biểu đồ tuần. Hiện tại, xu hướng trên các biểu đồ nhỏ đã gãy, cấu tạo nền tuần giảm với biên độ giá và thanh khoản cao hơn tuần trước cho tín hiệu rủi ro điều chỉnh tiếp diễn ở tuần tới. Nhà đầu tư chờ đợi tín hiệu tích cực từ thị trường.

Xu hướng trung hạn của VN-Index vẫn là điều chỉnh, xu hướng hồi phục trên biểu đồ ngày đã kết thúc. Thị trường sẽ điều chỉnh trong vùng hộp 1603 – 1709 điểm.

Trong trường hợp quay lại xu hướng điều chỉnh, biên độ điều chỉnh của giá có thể di chuyển về hỗ trợ gần nhất 1486 – 1540 khi xác nhận thủng qua 1598 điểm.

Kết luận: Lực đỡ giá từ các cổ phiếu tăng nóng vừa qua như VIC, VHM, VPL,... tiếp tục giảm sút khiến điểm số VN-Index bị ảnh hưởng. Chỉ số có xu hướng hình thành cây nến tuần giảm bao trùm nền tăng trước đó, cho tín hiệu điều chỉnh tiếp diễn ở tuần tới. Nhà đầu tư chú ý đến ngưỡng hỗ trợ gần tại 1685 điểm đương đương Fibo 50% trên biểu đồ ngày của VN-Index.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự 2: 1976 - 2084
Kháng cự 1: 1740 - 1780
Hỗ trợ 1: 1586 - 1606
Hỗ trợ 2: 1486 - 1530
Hỗ trợ 3: 1300 - 1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Với lực bán mạnh diễn ra ở hầu hết các nhóm ngành, các cổ phiếu đều có chung trạng thái suy yếu trên biểu đồ ngày. Hiện tại, dòng tiền đã thoát ra và nhịp điều chỉnh trên biểu đồ ngày có xu hướng tiếp diễn. Nhà đầu tư tránh mua vào trong giai đoạn này, chờ đợi nhịp cân bằng của thị trường. Chỉ số sẽ xác nhận quay lại xu hướng điều chỉnh nếu đường giá thủng qua 1598 điểm.

Nhà đầu tư nên kỳ vọng hợp lý và quan tâm đến quản trị tài khoản khi chỉ số hoặc cổ phiếu phá qua kênh giá xu hướng của nhịp hồi phục thì cần thoát vị thế.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

[Bản tin Tiêu điểm ngành \(05/12/2025\)](#)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- IMF nâng dự báo tăng trưởng của Trung Quốc lên 5%
- Mexico tăng thuế với 1,400 hàng hóa từ châu Á, xe hơi Trung Quốc chịu thuế 50%
- Thỏa thuận thương mại Mỹ - Indonesia đối mặt nguy cơ đổ vỡ

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Lãi suất huy động sẽ ních thêm 0,5–1% trong vòng ít nhất ba tháng tới
- Hòa Phát sắp làm khu công nghiệp hơn 2.800 tỷ ở Hưng Yên, cạnh cao tốc Hà Nội - Hải Phòng
- NHNN hoàn đổi ngoại tệ lần thứ 2 liên tiếp khi lãi suất liên ngân hàng vượt 7%

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

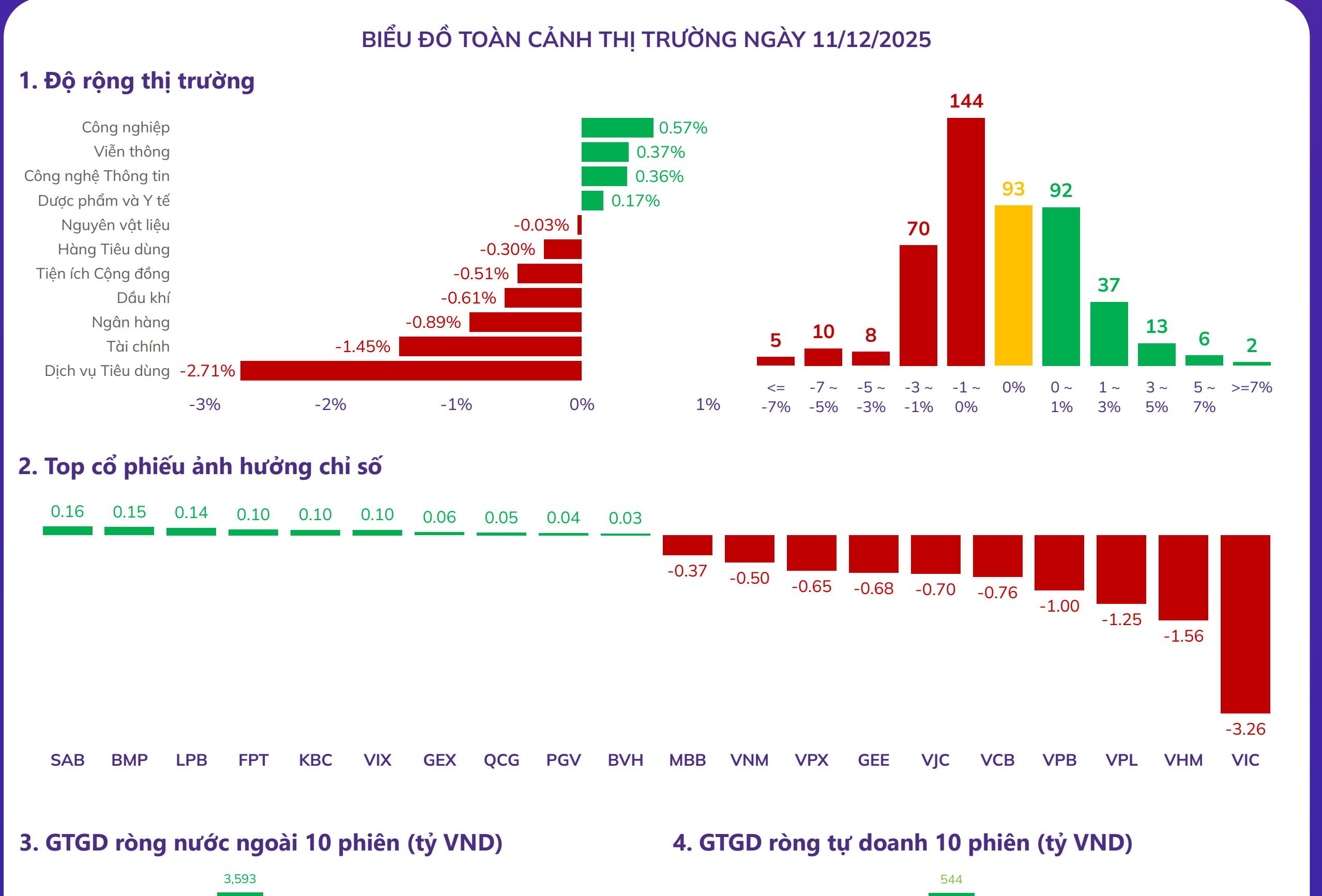
11/12/2025: FED công bố lãi suất điều hành
Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 11 tại Mỹ

12/12/2025: Vaneck công bố danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	11/12/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,698.90	-1.17%	-1.90%	3.61%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	16,482.44	-17.41%	-42.41%	-40.46%
HNX	255.87	-0.24%	-1.46%	-3.75%
HNX GTGD (Tỷ VND)	915.72	9.84%	-29.78%	-50.18%
Upcom	119.99	0.74%	-0.14%	5.76%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	767.80	29.13%	-0.65%	-19.97%
P/E VNindex (x)	14.09	-6.44%	-6.44%	-3.76%
P/B VNindex (x)	2.05	-0.97%	-0.97%	0.49%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE									
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên			
1	SAB 1.55%	VJC -4.37%	VIC 8.39%	VRE -14.49%	VIC 52.88%	STB -14.05%			
2	LPB 0.68%	VPB -2.93%	BVH 2.25%	VJC -12.15%	SAB 14.07%	LPB -12.23%			
3	BVH 0.55%	VNM -2.54%	MBB 1.22%	LPB -8.44%	BVH 9.54%	VRE -11.41%			
4	FPT 0.42%	VHM -2.32%	SAB 0.77%	VPB -6.94%	VNM 6.77%	SSI -7.02%			
5		VIC -1.88%		SHB -5.76%	MBB 5.30%	GVR -6.95%			
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên			
1	BMP 7.00%	SVC -4.94%	SVC 9.89%	GEX -9.01%	FIT 14.89%	CTD -17.88%			
2	KBC 2.26%	APH -4.12%	VPI 8.00%	DGW -7.72%	PVD 14.09%	VTP -16.02%			
3	BAF 1.88%	UC -3.85%	BMP 6.73%	PC1 -7.53%	TLG 13.07%	SVC -14.97%			
4	DBC 1.87%	EVF -2.11%	FIT 6.30%	GMD -7.50%	BAF 10.16%	GMD -14.83%			
5	PGV 1.30%	PGD -2.07%	APH 4.96%	CII -7.02%	MSB 6.22%	BSR -14.41%			
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên			
1	HVX 6.98%	PET -6.99%	TTF 27.27%	TDP -14.00%	HII 41.44%	SVI -22.08%			
2	QCG 6.82%	HII -6.88%	HVX 19.26%	PET -9.19%	TMT 40.61%	TDP -19.62%			
3	SHI 6.76%	VPH -6.69%	QCG 19.20%	VNE -8.85%	TTF 40.00%	JVC -18.60%			
4	TNC 6.71%	AFX -5.81%	HAR 16.71%	NBB -7.88%	C32 31.66%	HDC -16.79%			
5	DRH 6.67%	C47 -4.54%	VRC 13.47%	HDC -7.75%	LGL 25.11%	VIX -16.43%			

		11/12/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		24,130.14	-0.13%	1.77%	0.05%
Dow Jones		48,704.01	1.34%	1.71%	2.49%
FTSE 100		9,655.53	0.14%	-0.48%	-1.07%
Nikkei 225		50,148.82	-0.90%	0.57%	-2.26%
S&P 500		6,901.00	0.21%	0.75%	1.15%
Tỷ giá					
USD/VND		26,357.00	-0.06%	-0.06%	0.16%
USD/JPY		155.99	-0.57%	0.08%	1.21%
GBP/USD		1.33	0.00%	0.76%	0.00%
EUR/USD		1.17	0.86%	0.86%	0.86%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	62.08	0.23%	-0.59%	-3.56%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.62	0.43%	-7.60%	12.14%
Than	USD/T	108.75	-0.59%	0.23%	-0.46%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Bạc	USD/t.oz	63.15	2.20%	7.97%	29.41%
Vàng	USD/t.oz	4,280.03	1.29%	1.83%	6.88%
Gỗ	USD/1000 board feet	551.50	0.27%	3.08%	0.18%
Đồng	Usd/Lbs	5.32	-0.19%	0.19%	4.52%
Quặng sắt	USD/T	106.21	-0.42%	-1.45%	0.45%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	906.00	-0.44%	0.55%	6.59%
Thép	CNY/T	3,046.00	-1.01%	-2.06%	-1.36%
Nông nghiệp					
Cà phê	Usd/Lbs	403.05	2.25%	-0.62%	3.16%
Lợn hơi	Usd/Lbs	82.50	0.24%	2.83%	2.07%
Đường	Usd/Lbs	14.83	0.20%	-2.50%	2.56%
Cao su	USD Cents / Kg	171.30	0.06%	-0.35%	-2.84%
Lúa mì	Usd/Bu	531.25	-0.93%	-1.21%	1.34%



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	240,264	1,494,009
MBB	71,318	1,111,000
VIX	51,577	1,111,000
VPL	49,702	558,347
HPG	33,802	1,264,484

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VPX	-1,111,000	-1,111,000
GMD	-1,111,000	-1,111,000
VHM	-1,111,000	-1,111,000
STB	-1,111,000	-1,111,000
VIC	-1,111,000	-1,111,000

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM	101,644	994,392
MWV	31,825	383,392
SSI	28,702	977,978
FPT	25,029	260,000
IDC	17,973	482,400

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
ACV	-101,644	-994,392
DGC	-31,825	-383,392
HPG	-28,702	-977,978
MSN	-25,029	-260,000
VNM	-17,973	-482,400

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest Trải nghiệm ngay bằng giá ABS Web Trading

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.